

Số: 2478/QĐ-CTHADS

Hưng Yên, ngày 29 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán
thu, chi phí thi hành án dân sự năm 2022

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-TCTHADS ngày 11/8/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi phí thi hành án dân sự năm 2022

Căn cứ Quyết định số 2395/QĐ-CTHADS ngày 19/8/2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi phí thi hành án dân sự năm 2022;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh Văn phòng Cục, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc Cục và các ông, bà có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lan*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Tổng cục THADS (để b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Các đơn vị dự toán thuộc Cục;
- Cổng thông tin điện tử (để đăng tải);
- Lưu: VT, KTHCSN.



Vũ Hoàng Thụ

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH HƯNG YÊN
Chương: 014

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN THU CHI PHÍ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 2478/QĐ-CTHADS ngày 29/8/2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên

ĐV tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số đã phân bổ	Tổng số được giao	Trong đó										
				Cục Thi hành án dân sự tỉnh	Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố	Chi cục Thi hành án dân sự Tiên Lữ	Chi cục Thi hành án dân sự Phù Cừ	Chi cục Thi hành án dân sự Ân Thi	Chi cục Thi hành án dân sự Kim Động	Chi cục Thi hành án dân sự Khoái Châu	Chi cục Thi hành án dân sự Văn Giang	Chi cục Thi hành án dân sự Yên Mỹ	Chi cục Thi hành án dân sự Mỹ Hào	Chi cục Thi hành án dân sự Văn Lâm
1	2	4= sum(5:15)	3		6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí													
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	-50,000	80,000	100,000	100,000	0	0	-80,000	0	0	0	-50,000
1	Lệ phí													
2	Phí thi hành án dân sự	0	0	-50,000	80,000	100,000	100,000	0	0	-80,000	0	0	0	-50,000
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-86,468	-86,468	-42,152	33,958	42,056	42,056	-1,565	-1,723	-53,673	-4,068	-3,380	-2,816	-45,281
I	Chi sự nghiệp													
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên													
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên													
2	Chi quân lý hành chính	-86,468	-86,468	-42,152	33,958	42,056	42,056	-1,565	-1,723	-53,673	-4,068	-3,380	-2,816	-45,281
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	391,530	391,530	67,847	39,568	51,406	51,406	7,785	8,563	46,627	20,242	16,815	14,014	79,737
b	Kinh phí tiết kiệm 40% tạo nguồn cải cách tiền lương	-477,998	-477,998	-109,999	-5,610	-9,350	-9,350	-9,350	-10,286	-100,300	-24,310	-20,195	-16,830	-125,018
c	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ													
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	117,914	117,914	7,480	33,694	42,651	42,651	2,134	2,349	-6,809	5,548	4,610	3,841	11,747
I	Lệ phí													
	Lệ phí...	0	0											
	Lệ phí...	0	0											
2	Phí Thi hành án dân sự	117,914	117,914	7,480	33,694	42,651	42,651	2,134	2,349	-6,809	5,548	4,610	3,841	11,747
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước													
													

59

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH HƯNG YÊN

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN ĐƯỢC GIAO ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

(Kèm theo Quyết định số 2478/QĐ-CTHADS ngày 29/8/2022

của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên)

Đơn vị: Văn phòng Cục

ĐVT: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	-
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí thi hành án dân sự	-
	- Phí thi hành án dân sự	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	(7,824)
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	(7,824)
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	38,926
b	Kinh phí tiết kiệm 40% tạo nguồn CCTL	(46,750)
c	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	10,669
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí thi hành án dân sự	10,669
	- Phí thi hành án dân sự	10,669
	

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH HUNG YÊN

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN ĐƯỢC GIAO ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

(Kèm theo Quyết định số 2478/QĐ-CTHADS ngày 29/8/2022

của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên)

Đơn vị: Văn phòng Cục

ĐVT: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	-
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí thi hành án dân sự	-
	- Phí thi hành án dân sự	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	146,600
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	146,600
a	Điều hòa hỗ trợ kinh phí hoạt động	100,600
b	Thuê kho, trụ sở	46,000
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí thi hành án dân sự	-
	- Phí thi hành án dân sự	
	